

Số: 64/KH-TrTHCS

Đông Triều, ngày 21 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY VÀ HỌC
NĂM HỌC 2017- 2018

Thực hiện sự chỉ đạo công văn số 975/PGD&ĐT Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều;

Căn cứ kế hoạch năm học và tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Nguyễn Đức Cảnh xây dựng kế hoạch dạy, học và ứng dụng CNTT trong nhà trường năm học 2017 - 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Tăng cường dạy, học và ứng dụng CNTT từ đó đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao hơn nữa trình độ dạy, học và ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Nâng cao chương trình ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý. 100% CB,GV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy.
- Áp dụng các chuẩn về trình độ CNTT vào việc đánh giá giáo viên của nhà trường về công tác giảng dạy và nghề nghiệp.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 45(04 hợp đồng ngắn hạn và 02 hợp đồng 1 năm); trong đó: BGH: 2, giáo viên: 37, nhân viên: 06.
- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn;
GV dạy Toán - Tin: 03 (03 BC: Trình độ đạt chuẩn; 01 HĐ: Trình độ trên chuẩn: 02).
- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần lớn trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực dạy, học, ứng dụng CNTT và kỹ năng sư phạm khá, tốt.
Nhu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT chất lượng cao và ngày càng tăng.
- Cơ sở vật chất:

Số phòng học tin học: 01 phòng có tổng số 30 máy đạt bình quân 20 HS/máy.

Số phòng học thông minh: 01 (có 12 máy tính bảng hoạt động được)

Phòng họp trực tuyến trang bị đủ hệ thống nghe nhìn

Số máy phục vụ công tác chuyên môn: 3 máy

Số máy xách tay: 03 máy

Số Ti vi, kết nối với máy tính tại lớp học 10 bộ

Máy tính phục vụ công tác văn phòng: 1 máy

Số máy in: 6 máy

Hệ thống mạng Internet HTTF kết nối đến máy tính bằng mạng lan và mạng không dây và có dây: 2 hệ thống (01 Hệ thống HTTF của Viễn thông Quảng Ninh, 01 hệ thống HTTF của Viettel).

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT trong giai đoạn hiện tại.

2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên có tuổi chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT. Có giáo viên trình độ tin học còn hạn chế.

- Đánh giá chất lượng trình độ tin học của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT:

Gồm: - Ban giám hiệu: Đ/c Hiệu trưởng

- Giáo viên dạy tin: Nguyễn Thị Thu Tình, Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Thị Hải Đăng. Đồng chí giáo viên kiêm nhiệm nhiệm vụ phụ trách CNTT: Đồng chí Lê Viết Cường làm đầu mối theo dõi triển khai tổ chức các hoạt động ứng dụng CNTT trong toàn trường.

2. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT:

- Nhà trường đã đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

a. Nhà trường hoàn thành nối cáp quang Internet và nối mạng cáp quang, đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.

b. Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: Nhà trường có 07 bộ máy tính, 07 máy in và 01 webcam, 03 tổ chuyên môn trong trường có máy tính dùng cho giáo viên tập huấn.

c. Trang thiết bị CNTT phục vụ dạy - học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học: Máy tính phòng tin học: 30 (đạt tỷ lệ 20 học sinh/máy tính). Các phòng học đều được nối mạng Internet phục vụ tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

d. Có các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh đối với các hệ thống CNTT

(phần cứng, phần mềm, website,...). Thường xuyên rà soát, khắc phục nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử:

a. Tiếp tục triển khai có hiệu quả website và thư điện tử theo tên miền thcsnguyenduccanh@dongtrieu.edu.vn.

b. Triển khai tốt việc tuyên truyền về Chính quyền điện tử và Trung tâm hành chính công trong nhà trường.

c. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (Cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả mạng).

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn, email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin, thu phí qua điện thoại di động).

d. Khi được trang bị các thiết bị hiện đại, trường sẽ thực hiện họp trực tuyến theo hướng dẫn của PGD.

đ. Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường (quản lý học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất,...) theo hình thức trực tuyến. Phần mềm có chức năng quản lý và in ra được sổ điện tử đảm bảo đúng nội dung, đúng mẫu theo quy định. Chính thức đưa vào sử dụng sổ điện tử thay cho sổ giấy thông thường nếu đã có phần mềm quản lý. Đối với các dịch vụ gia tăng có thu phí cần triển khai cân trọng trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh, học sinh có nhu cầu.

e. Tổ chức sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, cung cấp tại <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm Thống kê số liệu quản lý giáo dục cung cấp tại : <http://thongke.smas.edu.vn>.

g. Khai thác các website giáo dục:

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh thường xuyên truy cập cổng thông tin điện tử của Bộ tại <http://moet.gov.vn>, của Sở tại <http://quangninh.gov.vn//sgddt> để cập nhật tin tức GD&ĐT toàn ngành và của Tỉnh.

- Hướng dẫn cán bộ quản lý, học sinh thường xuyên truy cập trang thông tin điện tử của Cục CNTT <http://e-ict.moet.gov.vn> để cập nhật thông tin và tài

nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

4. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học và kiểm tra đánh giá:

a. Tiếp tục triển khai phong trào thiết kế bài giảng e-Learning tới toàn thể cán bộ giáo viên để đóng góp bài vào kho bài giảng của trường.

b. Tiếp tục soạn, duyệt giáo án online

c. Phổ biến hướng dẫn giáo viên, học sinh trong nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://e-learning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e-learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

d. Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, lúng túng.

5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở:

a. Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b. Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

a. Đưa nội dung tập huấn CNTT vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet,...

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Nghiên cứu, tham khảo chuẩn quốc tế và thí điểm bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng CNTT ở những trường học có điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực ứng dụng CNTT.

b. Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý:

- Tham gia các lớp tập huấn cho giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Tự bồi dưỡng, bồi dưỡng tại nhà trường.

7. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử:

Nhà trường nghiên cứu xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy – học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a. Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy – học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (Màn hình, ti vi), ... và một số trang thiết bị tiên tiến được bố trí trong phòng đủ diện tích, ánh sáng, bàn ghế,...

b. Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

- Website trường học để cung cấp công khai thông tin ra xã hội, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

- Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy, học.

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: Quản lý hành chính điện tử, quản lý HS, quản lý GV, quản lý các kì thi, xếp TKB, quản lý tài chính, quản lý CSVC, quản lý thư viện,...Ứng dụng Sổ điện tử, học bạ điện tử.

c. Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học gồm: Sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy học thông minh, ứng dụng kho bài giảng e-Learning , sách điện tử, ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến.

d. Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ CBQL, GV theo hướng chuẩn hoá, chuyên nghiệp hoá, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

đ. Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học có hiệu quả.

8. Tổ chức dạy học môn Tin học trong nhà trường:

- Căn cứ vào tình hình thực tế về CSVC, giáo viên, nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin theo hướng dẫn của Sở, Phòng và thực hiện dạy môn Tin từ ngày 21.8.2017 cho tất cả các khối lớp.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức cho CBQL và GV về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT:

- Tổ các hội nghị, hội thảo, cuộc thi CNTT để nâng cao nhận thức cho giáo viên và học sinh về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT.
- Tuyên truyền trong các cuộc họp hội đồng, họp chuyên môn về vai trò của ứng dụng CNTT (một trong 9 nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT).
- Đưa nội dung bồi dưỡng về CNTT vào nội dung bồi dưỡng thường xuyên.

2. Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (Quy định tại Quyết định số 80/2014QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

- Có kế hoạch rà soát, mua sắm, sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn hiện đại.
- Có kế hoạch bảo dưỡng, bảo trì định kỳ hệ thống máy tính và thiết bị điện tử, định kỳ một lần/học kỳ.
- Tập trung nguồn nhân lực, kinh phí để đầu tư trang thiết bị CNTT thiết yếu, hiện đại (máy tính, máy in, ti vi, đường truyền Internet, phần mềm,...) và các trang thiết bị hỗ trợ sử dụng CNTT (Phòng, bàn ghế, ánh sáng,...). Để phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các tổ chuyên môn được trang bị máy tính nối mạng nội bộ và nối Internet.
- 100% giáo viên có máy tính xách tay, máy tính để bàn, máy in, nối mạng Internet tại gia đình để phục vụ cho công tác soạn giảng của bản thân.

3. Quản lý, duy trì, khai thác sử dụng các hệ thống CNTT:

a. . Quản lý các hệ thống CNTT: - Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm quản lý CNTT.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng phòng học thông minh, giao cho nhân viên thiết bị quản lý và có sổ nhật ký theo dõi.
- Sử dụng phòng tin giao cho đ/c Nguyễn Thị Thu Tình quản lý.
- Phân công quản lý các phần mềm, trang điện tử: Đ/c Quỳnh, Đ/c Cường.
- Chịu trách nhiệm chung: Đ/c Phó Hiệu trưởng

b. Sử dụng các hệ thống CNTT:

* Đẩy mạnh một cách hợp lý việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập:

- Bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý, trong đó có:
 - + Yêu cầu chuẩn tối thiểu về kiến thức và kỹ năng ứng dụng CNTT: Sử dụng các phần mềm văn phòng như soạn thảo văn bản, bảng tính điện tử, trình chiếu; sử dụng phần mềm phòng chống virus; khai thác và sử dụng Internet (có kỹ năng tìm kiếm thông tin).
 - + Tổ chức hướng dẫn và tập huấn sử dụng phần mềm mã nguồn mở, đặc biệt là các phần mềm phục vụ việc soạn giảng bài giảng điện tử như PowerPoint, Adobe Presenter, Adobe Captivate, Lecture Maker là các phần mềm được tải về

dùng thử cùng các công cụ hỗ trợ thiết kế bài giảng: Mimap (bản đồ tư duy), Hot Tomatos, Photo Story, ...

+ Tập huấn cho GV, HS tham gia trường học kết nối.

- Phát động các nhóm, tổ chuyên môn trong nhà trường thiết kế xây dựng giáo án, bài trình chiếu, bài giảng E-Learning có chất lượng cao .

- Phát động các nhóm, tổ chuyên môn trong nhà trường đưa ra ma trận, đề kiểm tra 1 tiết, đưa bài giảng chuyên đề lên trường học kết nối.

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” bằng cách làm phong phú và sinh động các giờ học, các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động khác nhằm xây dựng môi trường học tập hấp dẫn, thu hút học sinh đến trường và phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh như: tổ chức cho học sinh thu thập tài liệu, quay phim chụp ảnh các di tích lịch sử, các danh nhân thuộc địa phương để làm tư liệu lịch sử, góp phần cung cấp nội dung thông tin vào mạng giáo dục và website của trường; Có thể tổ chức học sinh xây dựng các bài thuyết trình lịch sử, địa lý, sinh vật cảnh,...

- Phát động phong trào thi đua, xây dựng điển hình tiên tiến trong đổi mới phương pháp dạy học từ ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại các bài giảng và có phần thưởng khuyến khích động viên cho giáo viên có các bài giảng có chất lượng cao.

* Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính tại nhà trường :

- Thực hiện việc chuyển phát công văn, tài liệu qua mạng điện tử, kết nối thông tin và điều hành bằng văn bản điện tử giữa BGH nhà trường đến các tổ chuyên môn, đến từng giáo viên thông qua hòm thư của tổ, nhóm chuyên môn, của giáo viên.

- Tin học hoá quản lý: Nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; nhà trường sẽ khen thưởng các tổ nhóm, cá nhân làm tốt; đồng thời sẽ kiểm điểm trách nhiệm đối với các tổ nhóm, cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

* Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý các phần mềm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- BGH thành lập tổ CNTT nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 về ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường.

- Các thành viên trong tổ CNTT có trách nhiệm tham mưu, giúp đỡ Ban giám hiệu đôn đốc, triển khai, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo gửi về PGD&ĐT đúng lịch. Tham mưu với BGH, Hội đồng thi đua trường để kịp thời khen thưởng những thầy cô giáo thực hiện tốt và nhắc nhở những thầy cô chưa thực hiện tốt.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động và xây dựng các chuyên đề, chủ đề về ứng dụng CNTT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và

công việc. Hỗ trợ đồng nghiệp kiến thức và kỹ năng thao tác máy tính nhằm đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ trong nhà trường.

Bộ phận CNTT của nhà trường có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chi tiết các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ nhóm chuyên môn. Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện các đề án, kế hoạch về ứng dụng CNTT, dự toán kinh phí, dự kiến nguồn huy động trên các cơ sở đề án, kế hoạch ứng dụng CNTT đã được phê duyệt để được bố trí kinh phí thực hiện. Tổ chức đánh giá tính hiệu quả của nguồn vốn đầu tư, tránh lãng phí, sử dụng sai mục đích. Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể về việc thực hiện ứng dụng CNTT năm học 2017-2018 và Kế hoạch khai thác, sử dụng và vận hành các Phòng: Tin học, phòng học thông minh và phòng chức năng gửi về BGH trước ngày 17/10/2017. Các tổ nhóm chuyên môn chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời gian theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học.

VI. CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI TRONG NĂM HỌC 2017 -2018

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung	Đánh giá
THÁNG 8,9	- Xây dựng kế hoạch, lịch công tác tháng. - Tiếp tục triển khai các văn bản về chỉ đạo ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy - học tới toàn bộ CBGV-NV trong nhà trường. - Tập trung kiểm tra CSVC, sửa chữa, đầu tư thêm trang bị phòng máy, thiết bị CNTT. - Tiếp tục tập huấn cho CBQL, GV và NV tham gia trường học kết nối. - Triển khai dạy môn Tin học cho học sinh ở 100% các lớp khối 6,7,8,9. Chương trình học theo chương trình Tin học của Sở và Bộ GD&ĐT quy định. - Tham gia các lớp bồi dưỡng do PGD tổ chức và kỹ năng sử dụng thiết bị ở phòng học thông minh; kỹ thuật thiết kế tạo hồ sơ bài giảng điện tử E - Learning; - Tập soạn, duyệt giáo án Online; - Chỉ đạo các tổ chuyên môn XD KH dạy học trên phòng học thông minh. - Tập huấn sử dụng phòng học thông minh tại nhà. - Đăng ký soạn, giảng giáo án Online - Cập nhật điểm theo tháng vào phần mềm quản lý điểm của công try Vietec.	- BGH - tổ CNTT - Ban kiểm tra nội bộ - PHT + GV dạy Tin - GV Tin. - GV, Đ/c Cường - PHT, Tổ CM - Tổ CNTT - PHT, đc Cường, Quỳnh - GV		

THÁNG 10, 11,12	- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong giảng dạy ở các môn, trong việc thực hiện các chuyên đề, chủ đề có sử dụng phòng học thông minh. - Ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11, 22/12,... - Đưa bài dạy chuyên đề, chủ đề, đưa ma trận, đề kiểm tra 1 tiết lên trang trường học kết nối. - Kiểm tra công tác ứng dụng CNTT các tổ, đặc biệt là việc giảng dạy ở phòng học thông minh, trường học kết nối, các phòng học chức năng. - Bồi dưỡng HSG môn Tin học - Xây dựng kho dữ liệu CNTT của nhà trường theo kế hoạch. - Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của trang thông tin nhà trường - Cập nhật điểm theo tháng vào phần mềm của công ty Vietec. - Nhập số liệu phổ cập vào phần mềm phổ cập, xoá mù chữ.	- GV - GV - GV - Đ/c Quỳnh, GV - Đ/c Tình - Đ/c Quỳnh, GV, đ/c Cường		
THÁNG 1,2/2018	- Khảo sát, thống kê trang thiết bị CNTT và kết quả sử dụng các phần mềm ứng dụng vào quản lý, dạy học qua một kỳ sử dụng. - Có kế hoạch bổ sung, sửa chữa TB CNTT phục vụ cho kì 2. - Hoàn thành cập nhật điểm trên Vietec.	- BGH - Đ/c Cường, Đ/c Quỳnh, GV		

THÁNG 3,4/2018	- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong giảng dạy các môn, trong việc thực hiện các chuyên đề, chủ đề trong dạy học có sử dụng phòng học thông minh. - Ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3, 26/3. - Đưa bài dạy chuyên đề, chủ đề, đưa ma trận, đề kiểm tra 1 tiết lên trang trường học kết nối. - Cập nhật điểm theo tháng vào phần mềm Vietec.	- GV - BCH CĐ, Đoàn TN, Đội - GV - GV		
THÁNG 5/2018	- Thống kê trang thiết bị CNTT và kết quả sử dụng các phần mềm ứng dụng vào quản lý, dạy học qua một năm học sử dụng. - Có kế hoạch bổ sung, sửa chữa TB CNTT phục vụ cho năm học tiếp theo. - Hoàn thành thông kê điểm trên Vietec. - Hoàn thiện hồ sơ cán bộ công chức PMIS và hồ sơ trường EMIS nộp về Phòng GD&ĐT (tuần 4 tháng 5). - Đánh giá việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tổ chức các hoạt động. Khen thưởng, khuyến khích những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT.	- Tổ CNTT, GV - BGH - GV - Đc Cường, đc Quỳnh - BGH		

Trên đây là toàn bộ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của trường THCS Nguyễn Đức Cảnh. CBGV và NV toàn trường xác định đây là một việc làm hết sức quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho học sinh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc đổi mới công tác quản lý và nâng cao hiệu quả giáo dục năm học 2017– 2018.

Nơi nhận:

- PGD (b/c);
- Hiệu trưởng (c/d);
- TTCM, TPCM (t/h);
- Lưu VT.

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trương Thị Minh Nguyệt

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÔNG TRIỀU

Nguyễn Hồng Quảng

